

BẢN TIN HÀNG NGÀY

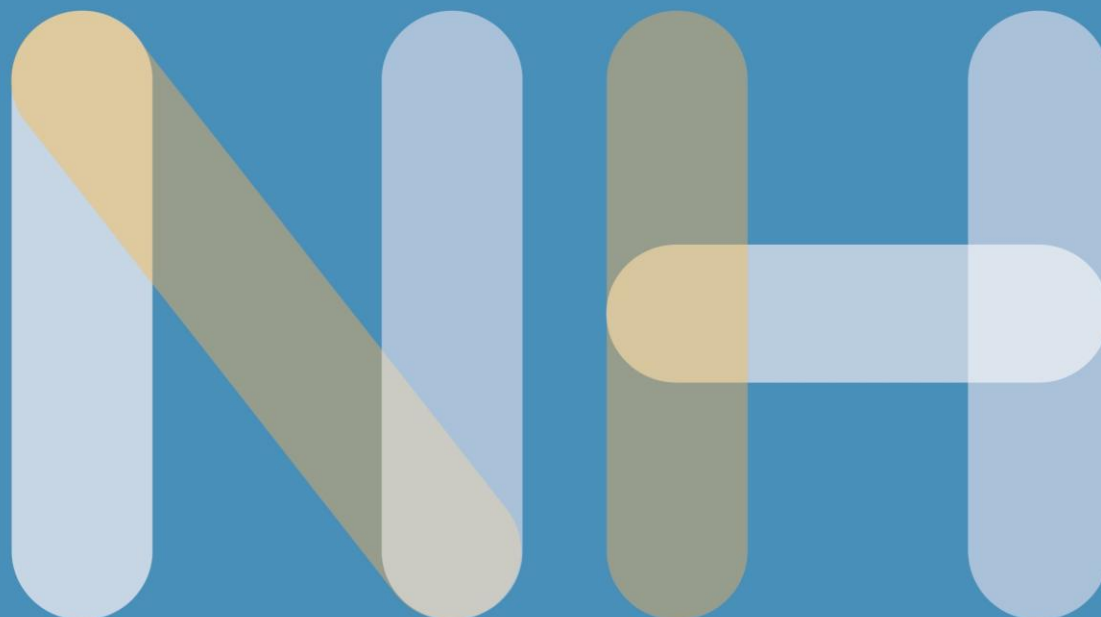
17 tháng 9 năm 2026



Tham gia Cộng đồng
Nhà đầu tư NHSV trên Zalo

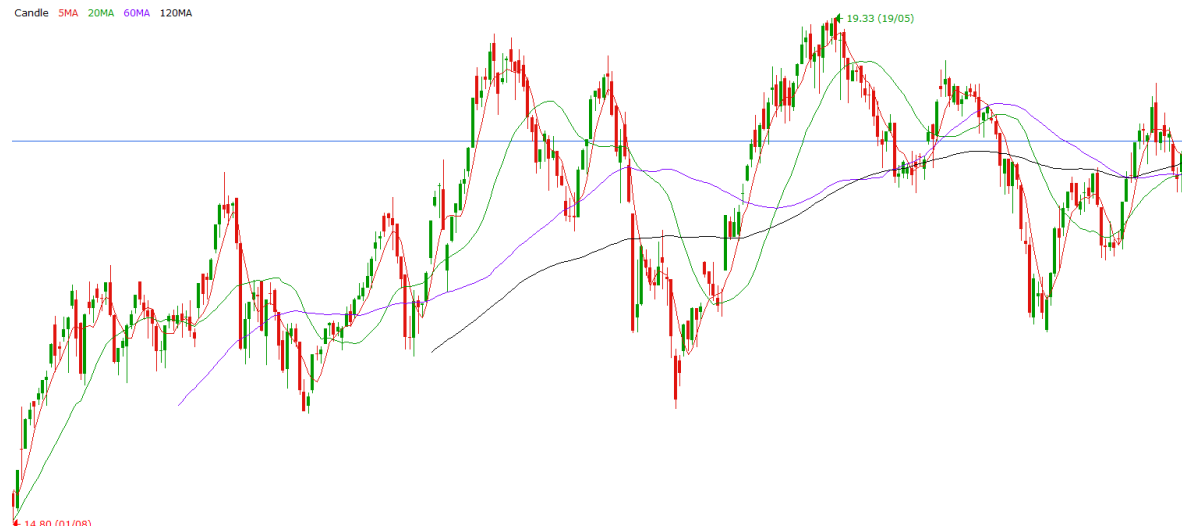


Tải ứng dụng NHSV Pro để mở tài
khoản và giao dịch



Vn-Index vẫn tăng 12.6 điểm dù Fed tăng lãi suất

- Vn-Index giảm nhẹ đầu phiên sáng, sau đó tăng tốt đến giữa phiên sáng, và đi ngang tại vùng giá cao này trong suốt quãng thời gian còn lại.
- Số lượng mã tăng gấp 1.7 lần số mã giảm
- Nhóm VIN chỉ tăng rất nhẹ và gần như không tác động lớn tới chỉ số
- Nhóm chứng khoán tăng tốt nhất nhờ kỳ vọng FTSE sẽ mua rất mạnh trong ngày mai
- Nhóm dầu khí tăng tốt trong phiên sáng, nhưng giảm điểm trong phiên chiều
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE tăng 25.5% so với ngày trước đó.

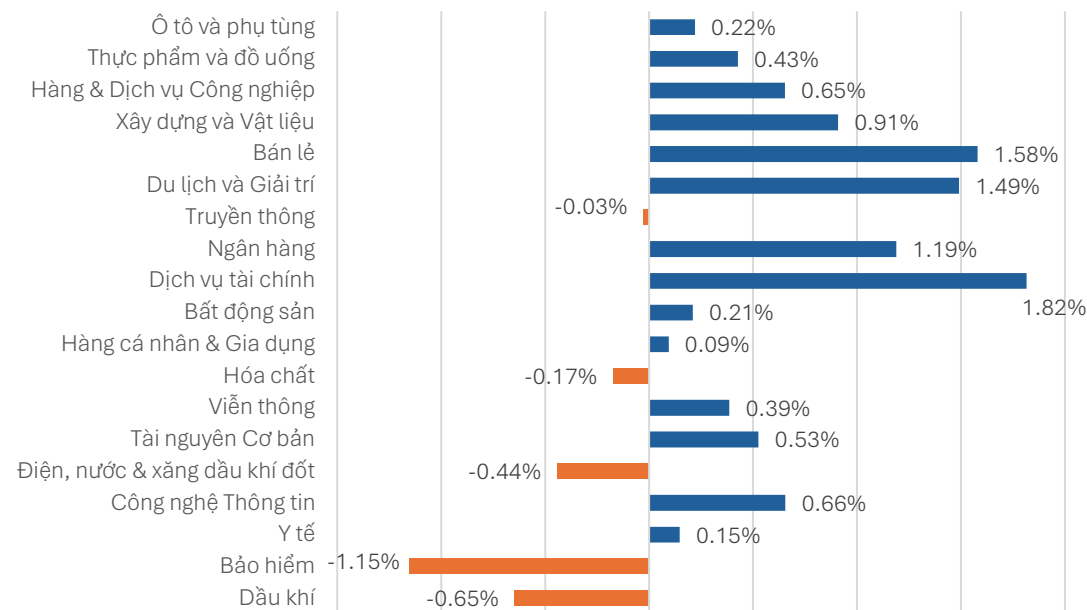


	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,822.8	273.9	126.2
(+/-)	12.66	0.68	0.18
(%)	0.70%	0.25%	0.14%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	602	49	23
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	15,200	843	381
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(348)	(34)	10
Số mã tăng	200	82	96
Số mã giảm	114	60	89
Số mã giá không đổi	63	47	90

1.

Nhận định thị trường

- Vn-Index tăng điểm hôm nay đã nằm trong dự tính do việc Fed tăng lãi suất đã được dự báo từ lâu. Do đó, thị trường đã giảm do tin này từ 2 tuần trước, và khi tin chính thức ra, nhà đầu tư lại gỡ bỏ được nỗi lo và mua vào
- Tuy vậy, rất nhiều cổ phiếu và nhóm ngành đóng cửa thấp thấp hơn nhiều so với giá cao nhất ngày như dầu khí, chứng khoán, cho thấy áp lực bán tại vùng giá cao bắt đầu tăng mạnh.
- Do đó, FTSE sẽ mua vào rất mạnh trong ngày mai, và là cơ hội tốt để bán ra chốt lãi, chờ đợi mua vào ở vùng giá thấp hơn sau.



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	9.40	1.79
2	Nguyên vật liệu	10.36	1.41
3	Công nghiệp	11.31	1.64
4	Hàng Tiêu dùng	13.30	2.22
5	Dược phẩm và Y tế	13.77	1.44
6	Dịch vụ Tiêu dùng	18.32	3.41
7	Viễn thông	18.77	5.82
8	Tiện ích Cộng đồng	10.87	1.72
9	Tài chính	18.11	2.82
10	Ngân hàng	8.59	1.43
11	Công nghệ Thông tin	12.76	2.58

2.

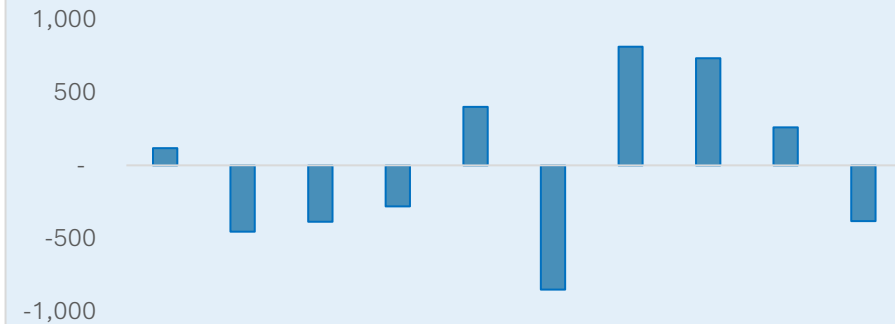
Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu CB		Tiện ích		Hóa chất	
SSB	4.92%	TCH	3.54%	VCI	3.90%	ANV	1.27%	CTD	2.26%	HPG	1.19%	HNA	4.27%	DGC	0.86%
NAB	4.27%	DXG	2.37%	CTS	3.05%	DBC	1.26%	CII	1.18%	HSG	0.50%	PGD	2.71%	CSV	0.72%
VPB	2.17%	NVL	2.04%	BSI	2.86%	PAN	1.08%	CTR	0.55%	NKG	0.20%	TMP	0.75%	GVR	0.31%
LPB	2.04%	KDH	1.96%	ORS	2.29%	VNM	1.01%	HHV	0.53%	PTB	0.00%	CHP	0.58%	VFG	0.11%
HDB	1.85%	VPI	1.77%	VND	2.07%	VHC	0.80%	VGC	0.38%	ACG	-0.31%	NT2	0.24%	AAA	0.00%
CTG	1.78%	CRE	1.75%	EVF	1.74%	SAB	0.45%	VCG	0.35%	DHC	-0.56%	GEG	0.00%	PHR	-0.16%
EIB	1.25%	HDC	1.33%	HCM	1.61%	MSN	0.45%	PC1	0.25%			PPC	0.00%	DPR	-0.39%
MBB	1.23%	DXS	1.31%	DSC	0.50%	MCM	0.19%	HTI	0.00%			REE	0.00%	DPM	-0.43%
BID	0.96%	VRE	1.18%	TVS	-0.35%	KDC	0.00%	BMP	-2.18%			PGV	0.00%	DCM	-1.80%
ACB	0.89%	DIG	1.10%			ASM	0.00%					VSH	0.00%		
SHB	0.87%	SZC	0.57%			HAG	0.00%					SHP	-0.16%		
TCB	0.62%	QCG	0.50%			SBT	0.00%					TDM	-0.17%		
STB	0.53%	IJC	0.44%			VCF	-0.03%					BWE	-0.24%		
VCB	0.51%	VHM	0.42%			BAF	-0.16%					POW	-0.40%		
OCB	0.49%	SIP	0.31%			FMC	-1.05%					GAS	-0.89%		
MSB	0.39%	NLG	0.21%			BHN	-1.80%								
VIB	0.37%	BCM	0.12%												
TPB	0.36%	KBC	0.00%												
		SJS	0.00%												
		VIC	0.00%												
		HDG	0.00%												
		PDR	0.00%												
		KOS	-4.86%												

3.

Giao dịch khối ngoại

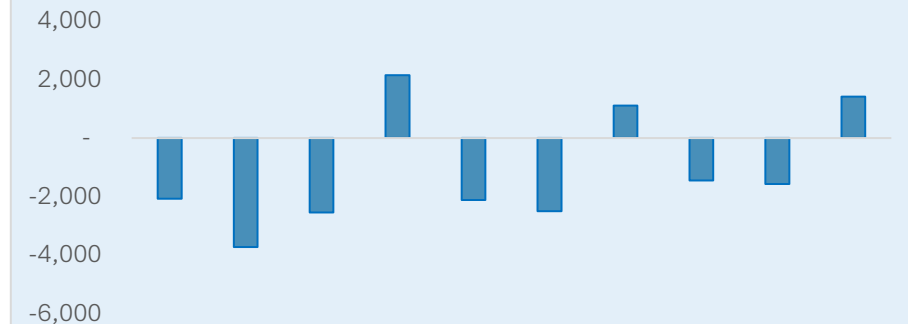
Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	HDB	HOSE	155.62	12.23	143.38
2	MBB	HOSE	128.77	9.36	119.41
3	FPT	HOSE	179.89	61.79	118.10
4	BSR	HOSE	182.69	70.69	112.00
5	MCH	HOSE	174.73	96.80	77.93
6	ACB	HOSE	98.23	30.56	67.67
7	PVT	HOSE	52.13	3.65	48.47
8	SSB	HOSE	60.26	18.28	41.98
9	CTG	HOSE	79.95	39.20	40.75
10	VPL	HOSE	50.46	12.68	37.78
11	GEE	HOSE	36.06	7.09	28.97
12	PLX	HOSE	25.25	3.31	21.94
13	SHB	HOSE	27.69	8.59	19.11
14	MSR	UPCoM	12.68	0.85	11.83
15	DGW	HOSE	14.37	5.98	8.39

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	VHM	HOSE	74.77	260.52	- 185.74
2	VIC	HOSE	160.78	344.18	- 183.40
3	VIX	HOSE	11.67	171.32	- 159.65
4	SSI	HOSE	28.09	81.73	- 53.64
5	VCI	HOSE	9.67	61.94	- 52.27
6	VPB	HOSE	203.56	251.63	- 48.07
7	VND	HOSE	9.89	55.71	- 45.82
8	PNJ	HOSE	8.09	51.42	- 43.33
9	TCB	HOSE	65.27	93.97	- 28.70
10	VCB	HOSE	37.04	64.49	- 27.45
11	MSN	HOSE	21.64	48.27	- 26.63
12	PVS	HNX	2.48	28.94	- 26.46
13	KBC	HOSE	0.98	25.27	- 24.29
14	TPB	HOSE	6.12	28.29	- 22.17
15	STB	HOSE	26.74	47.97	- 21.22

4.

Cập nhật vĩ mô

	Gần nhất	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	108.75	0.00%	7.45%	78.72%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	97.05	-8.30%	1.04%	69.02%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	4,306.40	-0.61%	-2.48%	-0.44%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,632	0.02%	0.16%	2.03%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,180	0.00%	0.27%	-0.75%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	25,820	0.19%	0.23%	-3.73%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	3.60%	-0.80%	1.92%	1.83%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	3.66%	0.00%	-0.01%	0.59%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	3.85%	-0.01%	-0.01%	0.67%

NHNN: Không tính phần dư nợ tín dụng với nhà hàng, khách sạn, khu du lịch vào lĩnh vực bất động sản

Theo công văn của NHNN gửi các tổ chức tín dụng kể từ ngày 1/1/2026 đến hết ngày 31/12/2026, các tổ chức tín dụng không phải tính phần dư nợ tín dụng tăng thêm so với cuối năm 2025 đối với nhà hàng, khách sạn, khu du lịch, sinh thái, nghỉ dưỡng vào dư nợ tín dụng đối với lĩnh vực bất động sản khi kiểm soát mức tăng trưởng tín dụng bất động sản.

Fed tăng lãi suất thêm 25 điểm cơ bản, lần đầu tiên kể từ tháng 7/2023

Ngày 16/9, Ủy ban Thị trường Mở Liên bang (FOMC) đã bỏ phiếu với tỷ lệ 12 - 0 để tăng lãi suất 25 điểm cơ bản (bps), đưa phạm vi lãi suất quỹ liên bang mục tiêu lên 3,75% - 4%. Fed cho biết quyết định này sẽ hỗ trợ đưa lạm phát trở lại mức 2% một cách "kịp thời hơn". Dự báo trung vị của Fed cho thấy sẽ có thêm một đợt tăng lãi suất 25 điểm cơ bản nữa trong năm 2026.

5.

Bản tin doanh nghiệp



VIC: Vingroup khởi công Vinhomes King Park gần 270ha ở Bắc Ninh

Ngày 16/09, Tập đoàn Vingroup (VIC), đại diện liên danh nhà đầu tư, khởi công dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới phía Tây Bắc thành phố Bắc Ninh - Khu 1, tên thương mại Vinhomes King Park. Dự án có quy mô gần 270ha. Khu đô thị nằm phía Bắc phường Kinh Bắc, có hai mặt tiếp giáp sông Cầu và ôm trọn bán đảo Hòa Long. Theo thông tin từ Vingroup, mật độ xây dựng của dự án chưa đến 20%. Gần 57ha được dành cho cây xanh, mặt nước và hơn 70ha cho quần thể thể thao.



PLX: Petrolimex bán thành công hơn 23 triệu cổ phiếu quỹ, đáp ứng điều kiện là công ty đại chúng

Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (PLX) vừa báo cáo kết quả giao dịch bán cổ phiếu quỹ, với gần 23.3 triệu cp được chuyển nhượng. Giao dịch diễn ra trong thời gian từ 26/08-16/09. Thương vụ thành công giúp tỷ lệ sở hữu của cổ đông nhỏ tại tập đoàn quốc doanh vượt mức tối thiểu về điều kiện công ty đại chúng.

Với giá giao dịch bình quân 36,252 đồng/cp, ước tính Petrolimex thu về khoảng 844 tỷ đồng từ thương vụ. Sau giao dịch, Tập đoàn không còn nắm giữ bất kỳ cổ phiếu quỹ nào.

Sau khi bán hết cổ phiếu quỹ, tỷ lệ sở hữu của nhóm cổ đông nhỏ tại Petrolimex tăng lên mức 11.05%, đáp ứng điều kiện công ty đại chúng.



POW: PV Power thu hơn 43.600 tỷ đồng sau 8 tháng

Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP (POW) vừa công bố kết quả kinh doanh tháng 8/2026. Tổng sản lượng điện sản xuất và nhập khẩu trong tháng dự kiến đạt khoảng 32,1 tỷ kWh, tăng 8,31% so với cùng kỳ năm trước. Công suất cực đại của hệ thống dự kiến đạt 56.454 MW, tăng 3,83% so với tháng 8/2025. Trong tháng 8, POW ghi nhận doanh thu bán điện 4.974 tỷ đồng, giảm hơn 3% so với tháng 7.

Lũy kế 8 tháng đầu năm, doanh thu bán điện của PV Power đạt khoảng 43.638 tỷ đồng. Với mục tiêu doanh thu cả năm 49.887 tỷ đồng, doanh nghiệp đã thực hiện gần 87,5% kế hoạch

6.

Lịch sự kiện

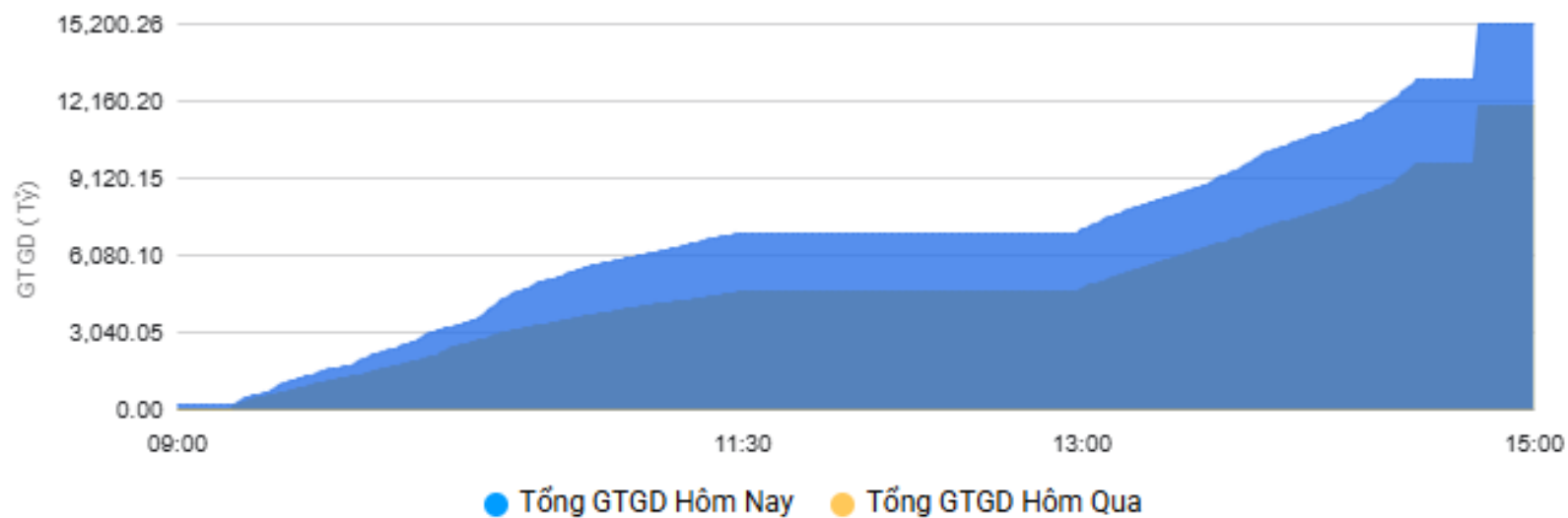
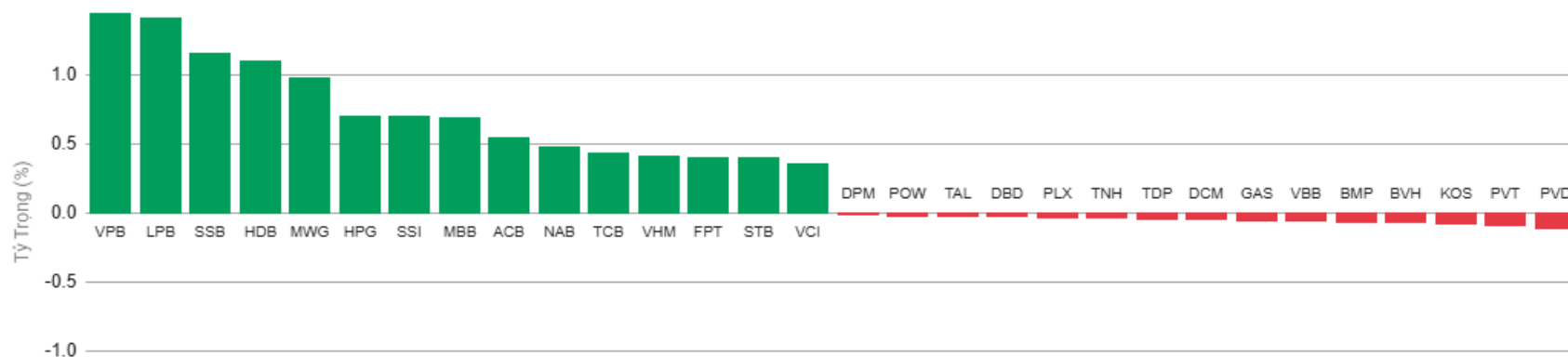
Mã	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
NDX	18/09/2026	15/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
ICN	18/09/2026	12/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8.00%	800
CKA	18/09/2026	07/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	120.00%	12,000
FPT	19/09/2026		Phát hành cổ phiếu	10.00%	
TVN	19/09/2026	22/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3.00%	300
VFR	19/09/2026	26/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6.00%	600
XHC	19/09/2026	08/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	2,000
TNC	19/09/2026	09/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	2,000
SEA	19/09/2026	16/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
FPT	21/09/2026		Phát hành cổ phiếu	10.00%	
TVN	21/09/2026	22/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3.00%	300
VFR	21/09/2026	26/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6.00%	600
XHC	21/09/2026	08/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	2,000
TNC	21/09/2026	09/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	2,000
SEA	21/09/2026	16/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
GAS	22/09/2026	20/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25.00%	2,500
HC1	22/09/2026	23/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
AMS	22/09/2026	26/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3.00%	300
DWS	22/09/2026	09/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6.80%	680
LPT	22/09/2026	12/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000

7.

Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHÂN TÁN



● Tổng GTGD Hôm Nay ● Tổng GTGD Hôm Qua

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (17/09/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VPB	20/5/2024	23/07/2026	34,000	28,200	20.6%	Link	Link
TPB	1/7/2024	07/08/2026	20,000	14,050	42.3%	Link	Link
TCB	12/8/2024	24/07/2026	37,300	32,650	14.2%	Link	Link
MBB	29/8/2024	21/08/2026	25,000	20,550	21.7%	Link	Link
ACB	23/9/2024	29/07/2026	27,000	22,800	18.4%	Link	Link
HDB	15/10/2024	1/4/2026	32,191	27,600	16.6%	Link	Link
CTG	28/11/2024	8/5/2026	41,300	31,400	31.5%	Link	Link
VCB	24/2/2025	07/08/2026	72,000	59,600	20.8%	Link	Link
BID	20/3/2025	17/3/2026	47,720	36,700	30.0%	Link	Link
STB	14/5/2025	31/03/2026	58,700	76,200	-23.0%	Link	Link
HPG	13/01/2025	13/8/2026	28,100	21,200	32.5%	Link	Link
HSG	14/02/2025	18/8/2026	11,700	10,100	15.8%	Link	Link
NKG	7/3/2025	17/8/2026	12,200	10,000	22.0%	Link	Link
VSC	18/06/2025	03/09/2026	22,800	13,200	72.7%	Link	Link
HAH	31/3/2025	21/08/2026	61,600	47,900	28.6%	Link	Link
PVT	17/7/2025	3/8/2026	24,000	22,600	6.2%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (17/09/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
NLG	30/9/2024	02/06/2026	40,400	23,750	70.1%	Link	Link
KDH	23/10/2024	20/11/2025	34,600	15,600	121.8%	Link	Link
DXG	15/11/2024	03/9/2026	17,200	10,800	59.3%	Link	Link
DXS	15/1/2025	03/9/2026	8,000	5,420	47.6%	Link	Link
KBC	22/1/2025	27/11/2025	40,500	26,000	36.5%	Link	Link
BCM	4/8/2024	15/12/2025	83,000	40,450	105.2%	Link	Link
VRE	21/3/2025	30/07/2026	29,600	25,800	14.7%	Link	Link
VHM	29/4/2025	04/08/2026	75,000	71,300	5.2%	Link	Link
HDC	5/6/2025	30/01/2026	21,043	11,450	83.8%	Link	Link
PDR	30/6/2025	19/03/2026	18,600	11,550	61.0%	Link	Link
FRT	5/2/2026	05/02/2026	170,000	130,000	30.8%	Link	Link
MWG	13/2/2026	21/08/2026	99,999	73,100	36.8%	Link	Link
PVD	3/03/2026	3/3/2026	24,270	19,250	26.1%	Link	Link
DGW	23/04/2026	21/08/2026	49,999	45,400	10.1%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (17/09/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VNM	28/05/2026	28/05/2026	75,000	60,200	24.6%		Link
ANV	05/06/2026	04/09/2026	25,000	16,000	56.3%		Link
VHC	05/06/2026	05/06/2026	75,000	50,700	47.9%		Link
PHR	05/06/2026	05/06/2026	46,670	31,700	47.2%		Link
FMC	12/06/2026	12/06/2026	45,000	32,900	36.8%		Link
REE	12/06/2026	12/06/2026	62,000	45,300	36.9%		Link
DPG	12/06/2026	12/06/2026	45,000	27,450	63.9%		Link
SIP	18/06/2026	18/06/2026	74,000	48,550	52.4%		Link
IDC	19/06/2026	19/06/2026	54,550	32,000	70.5%		Link
PHP	26/06/2026	26/06/2026	59,000	43,100	36.9%		Link

Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Giảng Võ, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Sài Gòn, TP HCM

Hotline: 0283.838.5917

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.

